

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điều 3 tại các Quyết định ban hành bảng giá các loại đất giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019 trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất, số 104/2014/NĐ-CP ngày 14/11/2014 quy định về khung giá đất và số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;


Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ các Nghị Quyết của HĐND tỉnh Nghệ An: Số 147/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 về việc thông qua nguyên tắc định giá, mức giá tối đa, tối thiểu các loại đất và bảng giá các loại đất giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019 trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 50/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị Quyết số 147/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua nguyên tắc định giá, mức giá tối đa, tối thiểu các loại đất và bảng giá các loại đất giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019 trên địa bàn tỉnh Nghệ An và ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung bảng giá đất tại Công văn số 86/TTHĐND ngày 01/3/2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1913/TTr-STNMT ngày 13/04/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điều 3 các Quyết định ban hành bảng giá các loại đất giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019 trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An như sau:

1. Bổ sung Khoản 5 vào Điều 2: 

“5. Giá đất trong bảng giá đất đối với đất sử dụng có thời hạn được tính tương ứng với thời hạn sử dụng đất là 70 năm”.

2. Sửa đổi Khoản 1 Điều 3

“1. Mức giá đất thương mại, dịch vụ và mức giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ: Bằng 50% so với mức giá đất ở có cùng điều kiện thuận lợi như nhau nhưng phải đảm bảo nằm trong khung giá đất cùng loại được Chính phủ quy định và không được thấp hơn giá đất nông nghiệp liền kề. Riêng đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp dùng vào mục đích khai thác khoáng sản bằng 100% giá đất ở liền kề nhưng phải đảm bảo nằm trong khung giá đất cùng loại được Chính phủ quy định”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2018.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Vinh; Chủ tịch UBND các phường, xã và thị trấn thuộc các huyện, thị xã và thành phố Vinh; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NN (3), NN (X. Hùng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Le Xuân Đại